| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 6 - CÀ MAU**<br>**TỈNH CÀ MAU** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 92/2025/QĐST-HNGĐ | *Cà Mau, ngày 30 tháng 09 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 128/2025/ TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 09 năm 2025, giữa:

*+ Nguyên đơn:* Ông Trương Minh T, sinh ngày 10/10/1982

Số định danh cá nhân: 095082000290 do Bộ Công an cấp ngày 29/9/2024.

Trú tại: Đường Hàm Nghi, Khóm 3, phường Vĩnh Trạch, tỉnh Cà Mau

*+ Bị đơn:* Bà Lê Thị Như Tr, sinh ngày 06/7/1987

Số định danh cá nhân: 095187000565 do Bộ Công an cấp ngày 09/9/2024.

Trú tại: Đường Hàm Nghi, Khóm 3, phường Vĩnh Trạch, tỉnh Cà Mau

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 58; 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 09 năm 2025.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 09 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Trương Minh T và bà Lê Thị Như Tr.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*2.1- Về hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Trương Minh T và bà Lê Thị Như Tr.

*2.2- Về con chung:* Giao 02 người con chung là Trương Lê Minh Ch, sinh ngày 30/3/2012 và Trương Lê Nam Nh, sinh ngày 13/4/2017 cho bà Lê Thị Như Tr

tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Các cháu Trương Lê Minh Ch và Trương Lê Nam Nh đang sống cùng bà Lê Thị Như Tr nên được giữ nguyên.

*Về cấp dưỡng nuôi con:* Ông Trương Minh T và bà Lê Thị Như Tr không yêu cầu đặt ra cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Khi ly hôn ông Trương Minh T được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

*2.3- Về tài sản chung:* Ông Trương Minh T và bà Lê Thị Như Tr xác định đã tự thỏa thuận xong, không còn tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*2.4- Về nợ chung:* Ông Trương Minh T và bà Lê Thị Như Tr xác định vợ chồng không có nợ tài sản gì của ai và không ai nợ tài sản gì của vợ chồng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*2.5- Về án phí hôn nhân và gia đình:* 300.000 đồng, nhưng do các đương sự thuận tình ly hôn nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định, ông Trương Minh T phải nộp 75.000 đồng, bà Lê Thị Như Tr phải nộp 75.000 đồng. Ông Trương Minh T tự nguyện nộp thay cho bà Lê Thị Như Tr; do đó, ông Trương Minh T phải chịu án phí 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Ông Trương Minh T đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng ngày 22 tháng 09 năm 2025 theo biên lai thu số 0000387 được chuyển thu án phí 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Hoàn lại cho ông Trương Minh T 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Khu vực 6 - Cà Mau;
- THA.DS tỉnh Cà Mau;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

***Võ Phương Bình***